| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BÌNH CHÁNH**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 582/2019/QĐST-HNGĐ | *Bình Chánh, ngày 21 tháng 6 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 473/2019/TLST-VHNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Thu B, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Phạm Thiện T, sinh năm: 1982.

Nơi cư trú: 2/4 ấp 2, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 13/6/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thu B và ông Phạm Thiện T. Giấy chứng nhận kết hôn số 31 Quyển số 01 do Ủy ban nhân dân xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03/4/2007 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thu B và ông Phạm Thiện T thỏa thuận giao con chung tên Phạm Hoa T, sinh ngày 03/9/2008 và Phạm Ngọc T, sinh ngày 19/5/2015 cho bà Nguyễn Thị Thu B trực tiếp nuôi dưỡng, bà Nguyễn Thị Thu B không yêu cầu ông Phạm Thiện T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thu B và ông Phạm Thiện T xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Phạm Thiện T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Ông Phạm Thiện T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Nguyễn Thị Thu B có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông Phạm Thiện T.

Bà Nguyễn Thị Thu B cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông Phạm Thiện T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Thu B và ông Phạm Thiện T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà bà Nguyễn Thị Thu B và ông Phạm Thiện T đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2019/0002020 ngày 16/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Bà Nguyễn Thị Thu B và ông Phạm Thiện T đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND H.Bình Chánh;
- UBND xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh, TPHCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lý Thường Đông**